

## BÁO CÁO

### Kết quả khảo sát của người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên Trường Du lịch học kỳ I năm học 2025-2026

Nằm trong kế hoạch công tác đảm bảo chất lượng hàng năm, học kỳ I năm học 2025- 2026, Trường đã tiến hành tổ chức lấy ý kiến phản hồi từ người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên. Qua đó góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy của giảng viên và chất lượng đào tạo của Trường.

Quá trình khảo sát được thực hiện cụ thể như sau:

#### 1. Tổ chức thực hiện

##### 1.1. Đối tượng tham gia khảo sát

Đối tượng tham gia khảo sát là toàn bộ sinh viên các khóa K56, K57, K58 và K59 của Trường Du lịch – Đại học Huế, thực hiện vào tháng 12 năm 2025 đến tháng 3 năm 2026.

##### 1.2. Nội dung và công cụ khảo sát

Phiếu khảo sát hoạt động giảng dạy của giảng viên bao gồm 28 tiêu chí, là những ý kiến đóng góp khác của người học để giúp hoạt động dạy - học đạt kết quả tốt hơn.

STT	Nhóm tiêu chí	Số câu hỏi
1	Nội dung giảng dạy	6
2	Phương pháp giảng dạy	5
3	Tài liệu phục vụ giảng dạy học tập và phương tiện dạy học	3
4	Trách nhiệm, sự nhiệt tình của giảng viên	4
5	Kiểm tra, đánh giá	4
6	Năng lực của giảng viên trong tổ chức, tư vấn và hướng dẫn sinh viên học tập, nghiên cứu	4
7	Tác phong sư phạm của giảng viên	2

Ngoài 07 nội dung được đánh giá, mẫu phiếu khảo sát gồm 02 câu hỏi mở, bao gồm:

- Điều mà bạn thích nhất về hoạt động giảng dạy môn học này?
- Anh (chị) có đề xuất gì đối với giảng viên giảng dạy môn học này?

Số liệu được thu thập thông qua hình thức khảo sát trực tuyến trên hệ thống quản lý đào tạo của Trường: <http://daotao.huht.hueuni.edu.vn>. Sinh viên đăng nhập vào tài

khoản riêng của mình và lần lượt khảo sát hết các học phần trong phần mềm.

Các ý kiến đánh giá thể hiện theo thang điểm gồm 4 mức độ:

<b>Mức độ</b>	1	2	3	4
<b>Đánh giá</b>	Hoàn toàn không đồng ý	Không đồng ý	Đồng ý	Hoàn toàn đồng ý

### 1.3. Các bước thực hiện

Phòng Đào tạo và Công tác sinh viên đã trực tiếp lấy ý kiến phản hồi của sinh viên trên hệ thống quản lý đào tạo và qua link google form theo nội dung cần đánh giá của phiếu trưng cầu ý kiến sinh viên về hoạt động giảng dạy của giảng viên.

Phần mềm tổng hợp kết quả lấy ý kiến phản hồi gồm:

- Tổng hợp ý kiến phản hồi đối với từng giảng viên.
- Thống kê ý kiến phản hồi theo từng Khoa/ Bộ môn và giảng viên mời ngoài Trường.
- Thống kê ý kiến phản hồi của toàn Trường.

Phòng Đào tạo và Công tác sinh viên tổng hợp báo cáo tổng kết về việc lấy ý kiến phản hồi của người học trong học kỳ I năm học 2025-2026.

## 2. Kết quả ý kiến phản hồi của sinh viên về hoạt động giảng dạy của giảng viên toàn trường

Sau khi xử lý và phân tích số liệu thống kê, kết quả cho thấy, tỷ lệ sinh viên đồng ý và hoàn toàn đồng ý với những tiêu chí đánh giá đề ra đều cao. Kết quả đánh giá được trình bày theo từng nội dung sau:

### 2.1. Nhóm tiêu chí “Nội dung giảng dạy”

**Bảng 1. Kết quả khảo sát toàn trường của nhóm tiêu chí “Nội dung giảng dạy”**

(Mức trung bình: Tổng tỷ lệ đồng ý và hoàn toàn đồng ý)

Nội dung các tiêu chí	Số phiếu	Hoàn toàn không đồng ý		Không đồng ý		Đồng ý		Hoàn toàn đồng ý		Mức trung bình
		SL	Tỷ lệ	SL	Tỷ lệ	SL	Tỷ lệ	SL	Tỷ lệ	
Nội dung học phần được trình bày đầy đủ theo đề cương (không lược bỏ, cắt xén)	13254	753	5.68	102	0.77	4786	36.11	7613	57.44	93.55
Giảng viên trình bày mục đích, yêu cầu của từng bài	13254	723	5.45	119	0.9	4767	35.97	7645	57.68	93.65

học một cách rõ ràng										
Giảng viên trình bày nội dung bài giảng rõ ràng và dễ hiểu	13254	706	5.33	138	1.04	4747	35.82	7663	57.82	93.63
Giảng viên thường cập nhật và mở rộng kiến thức liên quan đến nội dung bài giảng	13254	710	5.36	121	0.91	4761	35.92	7662	57.81	93.73
Sinh viên đạt được các yêu cầu kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ của học phần sau khi kết thúc học phần	13254	703	5.3	135	1.02	4864	36.7	7552	56.98	93.68
Nội dung bài giảng được thiết kế đầy đủ, sinh động và phù hợp với nội dung học phần	13254	704	5.31	127	0.96	4832	36.46	7591	57.27	93.73

Căn cứ vào kết quả khảo sát, tất cả các tiêu chí của nhóm tiêu chí “Nội dung giảng dạy” được sinh viên đánh giá cao. Tỷ lệ đồng ý và hoàn toàn đồng ý từ 93,55% đến 93,73% tổng số sinh viên tham gia đánh giá. Trong đó, tiêu chí “Giảng viên thường cập nhật và mở rộng kiến thức liên quan đến nội dung bài giảng” và tiêu chí “Nội dung bài giảng được thiết kế đầy đủ, sinh động và phù hợp với nội dung học phần” được sinh viên đánh giá cao nhất; tiêu chí “Nội dung học phần được trình bày đầy đủ theo đề cương (không lược bỏ, cắt xén)” đánh giá thấp nhất.

## 2.2. Phương pháp giảng dạy

**Bảng 2. Kết quả khảo sát toàn trường của nhóm tiêu chí “Phương pháp giảng dạy”**

(Mức trung bình: Tổng tỷ lệ đồng ý và hoàn toàn đồng ý)

Nội dung các tiêu chí	Số phiếu trả lời	Hoàn toàn không đồng ý		Không đồng ý		Đồng ý		Hoàn toàn đồng ý		Mức trung bình
		SL	Tỷ lệ	SL	Tỷ lệ	SL	Tỷ lệ	SL	Tỷ lệ	
Giảng viên khuyến khích sinh viên phát	13254	696	5.25	105	0.79	4770	35.99	7683	57.97	93.96

biểu hoặc đặt câu hỏi trong giờ học										
Giảng viên áp dụng nhiều phương pháp giảng dạy theo hướng phát huy tính tự học, tự nghiên cứu của sinh viên	13254	696	5.25	121	0.91	4872	36.76	7565	57.08	93.84
Giảng viên thường liên hệ thực tế khi giảng bài.	13254	695	5.24	107	0.81	4768	35.97	7684	57.97	93.95
Giảng viên sử dụng các phương pháp giảng dạy nhằm phát huy tính chủ động của sinh viên	13254	696	5.25	105	0.79	4879	36.81	7574	57.15	93.96
Giảng viên thường xuyên tương tác với sinh viên, đặt câu hỏi, trao đổi với SV trong quá trình học tập	13254	703	5.3	119	0.9	4764	35.94	7668	57.85	93.8

Phương pháp giảng dạy của giảng viên rất quan trọng trong quá trình truyền tải nội dung học phần đến sinh viên. Tỷ lệ đồng ý và hoàn toàn đồng ý các tiêu chí dao động từ 93.8% đến 93.96% tổng số sinh viên tham gia đánh giá. Trong đó, tiêu chí “Giảng viên khuyến khích sinh viên phát biểu hoặc đặt câu hỏi trong giờ học” và tiêu chí “Giảng viên sử dụng các phương pháp giảng dạy nhằm phát huy tính chủ động của sinh viên” được sinh viên đánh giá cao nhất; tiêu chí “Giảng viên thường xuyên tương tác với sinh viên, đặt câu hỏi trao đổi với sinh viên trong quá trình học tập” đánh giá thấp nhất.

### 2.3. Tài liệu phục vụ giảng dạy học tập và phương tiện dạy học

**Bảng 3. Kết quả khảo sát toàn trường của nhóm tiêu chí “Tài liệu phục vụ giảng dạy học tập và phương tiện dạy học”**

(Mức trung bình: Tổng tỷ lệ đồng ý và hoàn toàn đồng ý)

Nội dung các tiêu chí	Số phiếu trả lời	Hoàn toàn không đồng ý		Không đồng ý		Đồng ý		Hoàn toàn đồng ý		Mức trung bình
		SL	Tỷ lệ	SL	Tỷ lệ	SL	Tỷ lệ	SL	Tỷ lệ	
Giảng viên thường giới thiệu và khuyến khích sinh viên khai thác các	13254	695	5.24	99	0.75	4837	36.49	7623	57.51	94.01

nguồn tài liệu mở										
Giảng viên sử dụng hiệu quả các phương tiện hỗ trợ dạy-học (bảng, máy chiếu, tranh ảnh, v.v.)	13254	699	5.27	102	0.77	4736	35.73	7717	58.22	93.96
Giáo trình và tài liệu tham khảo đề xuất cho học phần được xuất bản trong thời gian gần đây, phù hợp cho việc tìm kiếm thông tin liên quan đến bài học	13254	702	5.3	104	0.78	4854	36.62	7594	57.3	93.92

Đối với nhóm tiêu chí “Tài liệu phục vụ giảng dạy học tập và phương tiện dạy học” có 03 tiêu chí, mức trung bình tỷ lệ sinh viên đánh giá đồng ý và hoàn toàn đồng ý các tiêu chí dao động từ 93.92% đến 94.01%. Trong đó, tiêu chí “Giảng viên thường giới thiệu và khuyến khích sinh viên khai thác các nguồn tài liệu mở” có mức trung bình cao nhất và tiêu chí “Giáo trình và tài liệu tham khảo đề xuất cho học phần được xuất bản trong thời gian gần đây, phù hợp cho việc tìm kiếm thông tin liên quan đến bài học.” có mức trung bình thấp nhất.

#### 2.4. Trách nhiệm, sự nhiệt tình của giảng viên

**Bảng 4. Kết quả khảo sát toàn trường của nhóm tiêu chí**

**“Trách nhiệm, sự nhiệt tình của giảng viên”**

(Mức trung bình: Tổng tỷ lệ đồng ý và hoàn toàn đồng ý)

Nội dung các tiêu chí	Số phiếu trả lời	Hoàn toàn không đồng ý		Không đồng ý		Đồng ý		Hoàn toàn đồng ý		Mức trung bình
		SL	Tỷ lệ	SL	Tỷ lệ	SL	Tỷ lệ	SL	Tỷ lệ	
Giảng viên đảm bảo kế hoạch giảng dạy (không cắt bớt giờ dạy)	13254	690	5.21	91	0.69	4806	36.26	7667	57.85	94.11
Giảng viên sử dụng thời gian trên lớp một cách hiệu quả	13254	687	5.18	123	0.93	4793	36.16	7651	57.73	93.89

Giảng viên bắt đầu và kết thúc buổi học đúng giờ và thực hiện giảng dạy đủ số tiết theo thời khóa biểu	13254	702	5.3	107	0.81	4788	36.12	7657	57.77	93.9
Giảng viên theo dõi, giám sát tình hình học tập của sinh viên trong giờ học	13254	699	5.27	102	0.77	4851	36.6	7602	57.36	93.96

Nhóm tiêu chí “Trách nhiệm, sự nhiệt tình của giảng viên” bao gồm các nội dung liên quan đến quá trình giảng dạy của giảng viên có 04 tiêu chí với mức trung bình dao động từ 93.89% đến 94.11%. Trong đó, 2 tiêu chí “Giảng viên sử dụng thời gian trên lớp một cách hiệu quả” và tiêu chí “Giảng viên bắt đầu và kết thúc buổi học đúng giờ và thực hiện giảng dạy đủ số tiết theo thời khóa biểu” được sinh viên đánh giá thấp nhất với tỷ lệ lần lượt là 93.89% và 93.9%.

## 2.5. Kiểm tra, đánh giá

**Bảng 5. Kết quả khảo sát toàn trường của nhóm tiêu chí “Kiểm tra, đánh giá”**

(Mức trung bình: Tổng tỷ lệ đồng ý và hoàn toàn đồng ý)

Nội dung các tiêu chí	Số phiếu trả lời	Hoàn toàn không đồng ý		Không đồng ý		Đồng ý		Hoàn toàn đồng ý		Mức trung bình
		SL	Tỷ lệ	SL	Tỷ lệ	SL	Tỷ lệ	SL	Tỷ lệ	
Giảng viên sử dụng nhiều phương pháp nhằm đánh giá đúng quá trình học tập của sinh viên	13254	680	5.13	118	0.89	4845	36.56	7611	57.42	93.98
Sinh viên được công bố điểm đánh giá quá trình trước khi thi học phần	13254	692	5.22	90	0.68	4791	36.15	7681	57.95	94.1
Giảng viên có nhận xét/góp ý bài kiểm tra/bài tập/thuyết trình... của sinh viên	13254	691	5.21	104	0.78	4816	36.34	7643	57.67	94
Giảng viên sử dụng nhiều hình thức kiểm tra, đánh giá quá trình học tập của sinh viên	13254	685	5.17	113	0.85	4791	36.15	7665	57.83	93.98

Đối với nhóm tiêu chí “Kiểm tra, đánh giá” bao gồm 04 tiêu chí, với tỷ lệ sinh viên đánh giá đồng ý, hoàn toàn đồng ý khá cao và tương đồng với chênh lệch rất nhỏ giữa các tiêu chí dao động từ 93.98 đến 94.1. Trong đó, 2 tiêu chí “Giảng viên sử dụng nhiều phương pháp nhằm đánh giá đúng quá trình học tập của sinh viên” và “Giảng viên sử dụng nhiều hình thức kiểm tra, đánh giá quá trình học tập của sinh viên” sinh viên đánh giá thấp nhất cùng đạt 93.98%. Tiêu chí “Sinh viên được công bố điểm đánh giá quá trình trước khi thi học phần” được đánh giá cao nhất đạt 94.1%.

## 2.6. Năng lực của giảng viên trong tổ chức, tư vấn và hướng dẫn sinh viên học tập, nghiên cứu

**Bảng 6. Kết quả khảo sát toàn trường của nhóm tiêu chí “Năng lực của giảng viên trong tổ chức, tư vấn và hướng dẫn sinh viên học tập, nghiên cứu”**

(Mức trung bình: Tổng tỷ lệ đồng ý và hoàn toàn đồng ý)

Nội dung các tiêu chí	Số phiếu trả lời	Hoàn toàn không đồng ý		Không đồng ý		Đồng ý		Hoàn toàn đồng ý		Mức trung bình
		SL	Tỷ lệ	SL	Tỷ lệ	SL	Tỷ lệ	SL	Tỷ lệ	
Giảng viên giải đáp thỏa đáng những thắc mắc liên quan đến học phần của sinh viên	13254	686	5.18	92	0.69	4827	36.42	7649	57.71	94.13
Các giờ thảo luận/thuyết trình được tổ chức hiệu quả	13254	682	5.15	123	0.93	4831	36.45	7618	57.48	93.93
Giảng viên hướng dẫn và có biện pháp kiểm tra việc tự học của sinh viên	13254	693	5.23	111	0.84	4842	36.53	7608	57.4	93.93
Giảng viên trao đổi, giải đáp thắc mắc cho sinh viên ngoài giờ học thông qua email, mạng xã hội (facebook, zalo,...)	13254	687	5.18	111	0.84	4820	36.37	7636	57.61	93.98

Về “Năng lực của giảng viên trong tổ chức, tư vấn và hướng dẫn sinh viên học tập, nghiên cứu” các tiêu chí được sinh viên đánh giá với tỷ lệ đồng ý và hoàn toàn đồng ý dao động từ 93.93% đến 94.13%. Cao nhất là tiêu chí “Giảng viên giải đáp thỏa đáng những thắc mắc liên quan đến học phần của sinh viên”; thấp nhất là 2 tiêu chí “Giảng viên hướng dẫn và có biện pháp kiểm tra việc tự học của sinh viên” và tiêu chí “Các giờ thảo luận/thuyết trình được tổ chức hiệu quả” đều đạt mức 93.93% sinh viên đánh giá

đồng ý và hoàn toàn đồng ý.

## 2.7. Tác phong sư phạm của giảng viên

**Bảng 7. Kết quả khảo sát toàn trường của nhóm tiêu chí “Tác phong sư phạm của giảng viên”**

(Mức trung bình: Tổng tỷ lệ đồng ý và hoàn toàn đồng ý)

Nội dung các tiêu chí	Số phiếu trả lời	Hoàn toàn không đồng ý		Không đồng ý		Đồng ý		Hoàn toàn đồng ý		Mức trung bình
		SL	Tỷ lệ	SL	Tỷ lệ	SL	Tỷ lệ	SL	Tỷ lệ	
Giảng viên có thái độ tôn trọng và ứng xử đúng mực với sinh viên	13254	687	5.18	108	0.81	4736	35.73	7723	58.27	94
Giảng viên tạo được môi trường học tập tích cực, thân thiện	13254	696	5.25	124	0.94	4783	36.09	7651	57.73	93.81

Đối với nhóm tiêu chí “Tác phong sư phạm của giảng viên” được sinh viên đánh giá cao với tỷ lệ đồng ý và hoàn toàn đồng ý lần lượt là 93.81% và 94% cho 2 tiêu chí tiêu chí “Giảng viên tạo được môi trường học tập tích cực, thân thiện” và “Giảng viên có thái độ tôn trọng và ứng xử đúng mực với sinh viên”.

## 3. Kết quả khảo sát hoạt động giảng dạy của giảng viên theo các Khoa/Bộ môn, nhóm giảng viên mời ngoài và toàn trường

Nhà trường đã tiến hành lấy ý kiến phản hồi từ người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên ở 04 Khoa và nhóm giảng viên mời ngoài trường, trong đó có 01 Khoa được đánh giá riêng biệt bởi 02 Bộ môn với 28 tiêu chí và 02 câu hỏi mở. Từ kết quả khảo sát đối sánh mức trung bình theo các tiêu chí của các Khoa và toàn trường được trình bày chi tiết như ở bảng 8 bên dưới:

**Bảng 8. Đối sánh tỷ lệ % sinh viên đánh giá đồng ý và hoàn toàn đồng ý các tiêu chí giữa các Khoa/ Bộ môn/ GV mời ngoài và toàn trường**

Tiêu chí	Khoa Quản lý lưu hành	GV mời ngoài	Bộ môn Quản lý sự kiện và Marketing dịch vụ	Khoa Du lịch học	Bộ môn Công nghệ thông tin và truyền thông du lịch	Khoa Quản trị khách sạn và nhà hàng	Toàn trường
----------	-----------------------	--------------	---	------------------	--	-------------------------------------	-------------

<b>Số phiếu trả lời</b>	<b>2514</b>	<b>1258</b>	<b>839</b>	<b>4319</b>	<b>1528</b>	<b>2796</b>	<b>13254</b>
1	94.99	93.14	92.97	92.24	93.72	93.99	93.55
2	95.03	93.18	92.97	92.38	93.78	94.13	93.63
3	95.11	93.19	93.09	92.43	93.85	94.17	93.65
4	95.15	93.38	93.21	92.48	93.91	94.24	93.68
5	95.19	93.43	93.21	92.48	93.91	94.24	93.73
6	95.19	93.50	93.33	92.54	93.98	94.31	93.73
7	95.23	93.50	93.33	92.64	93.98	94.31	93.80
8	95.23	93.52	93.33	92.64	94.04	94.31	93.81
9	95.23	93.58	93.33	92.66	94.04	94.31	93.84
10	95.23	93.62	93.33	92.71	94.04	94.35	93.89
11	95.23	93.63	93.44	92.82	94.04	94.35	93.90
12	95.23	93.66	93.44	92.82	94.11	94.35	93.92
13	95.27	93.72	93.44	92.85	94.18	94.38	93.93
14	95.27	93.72	93.44	92.85	94.18	94.38	93.93
15	95.27	93.73	93.44	92.87	94.24	94.42	93.95
16	95.27	93.78	93.56	92.87	94.24	94.42	93.96
17	95.27	93.80	93.56	92.89	94.24	94.46	93.96
18	95.27	93.80	93.56	92.92	94.24	94.46	93.96
19	95.31	93.84	93.68	92.92	94.31	94.46	93.96
20	95.35	93.85	93.68	92.94	94.31	94.46	93.98
21	95.35	93.89	93.68	92.94	94.31	94.46	93.98
22	95.39	93.97	93.68	92.94	94.37	94.49	93.98
23	95.39	94.04	93.68	92.96	94.44	94.53	94.00
24	95.43	94.10	93.68	93.03	94.44	94.56	94.00
25	95.47	94.13	93.80	93.03	94.50	94.64	94.01
26	95.58	94.22	93.80	93.03	94.50	94.64	94.10
27	95.58	94.22	93.80	93.03	94.63	94.64	94.11
28	95.58	94.23	93.92	93.12	94.63	94.67	94.13
<b>GTTB</b>	<b>95.29</b>	<b>93.73</b>	<b>93.48</b>	<b>92.79</b>	<b>94.18</b>	<b>94.40</b>	<b>93.90</b>

Qua bảng đối sánh ở trên ta thấy, tỷ lệ % sinh viên đánh giá đồng ý và hoàn toàn đồng ý cho tất cả các tiêu chí ở các Khoa/ Bộ môn/ GV mời ngoài dao động từ 92.24% đến 95.58%. Trong đó:

Khoa Quản lý Lữ hành có mức đánh giá trung bình cho tất cả các tiêu chí là cao nhất so với toàn trường và các Khoa, Bộ môn với tỷ lệ đồng ý và hoàn toàn đồng ý là 95.29% (dao động từ 94.99 % đến 95.58%). Trong đó, tiêu chí “Giảng viên giải đáp thỏa

đáng những thắc mắc liên quan học phần của sinh viên” có mức đánh giá cao nhất và tiêu chí “Giảng viên trình bày mục đích, yêu cầu của từng bài học một cách rõ ràng” có mức đánh giá thấp nhất.

Tiếp đến, Khoa Quản trị Khách sạn – Nhà hàng có mức đánh giá cao thứ 2 với tỷ lệ 94.40% sinh viên đánh giá đồng ý và hoàn toàn đồng ý trung bình tất cả các tiêu chí. Trong đó tiêu chí “Giảng viên giải đáp thỏa đáng những thắc mắc liên quan học phần của sinh viên” được sinh viên đánh giá cao nhất (94.67%) và tiêu chí “Nội dung học phần được trình bày đầy đủ theo đề cương (không lược bỏ, cắt xén)” được đánh giá thấp nhất (93.99%)

Bộ môn Công nghệ thông tin và truyền thông du lịch có mức đánh giá cao thứ 3 với 94.18% sinh viên đánh giá đồng ý và hoàn toàn đồng ý trung bình tất cả các tiêu chí. Trong đó tiêu chí “Giảng viên giải đáp thỏa đáng những thắc mắc liên quan học phần của sinh viên” được đánh giá cao nhất (94.63%) và thấp nhất là tiêu chí “Giảng viên trình bày nội dung bài giảng rõ ràng và dễ hiểu” (93.72%).

Nhóm giảng viên ngoài trường có mức đánh giá cao thứ 4 với 93.73% sinh viên đánh giá đồng ý và hoàn toàn đồng ý trung bình tất cả các tiêu chí. Trong đó, tiêu chí “Các giờ thảo luận/thuyết trình được tổ chức hiệu quả có mức đánh giá cao nhất với 94.47% sinh viên đánh giá đồng ý và hoàn toàn đồng ý với những tiêu chí này. Được đánh giá thấp nhất là tiêu chí “Giảng viên trình bày mục đích, yêu cầu của từng bài học một cách rõ ràng” (92.93%).

Bộ môn Quản lý sự kiện và marketing dịch vụ và Khoa Du lịch học có mức trung bình tỷ lệ % sinh viên đánh giá đồng ý và hoàn toàn đồng ý là thấp nhất lần lượt là 93.48% và 92.78%.

Trong đó, đối với Bộ môn Quản lý sự kiện và marketing dịch vụ, tiêu chí “Nội dung học phần được trình bày đầy đủ theo đề cương (không lược bỏ, cắt xén)” (92.97%) và 03 tiêu chí Sinh viên được công bố điểm đánh giá quá trình trước khi thi học phần”, “Giảng viên sử dụng nhiều hình thức kiểm tra, đánh giá quá trình học tập của sinh viên”, “Giảng viên trao đổi, giải đáp thắc mắc cho sinh viên ngoài giờ học thông qua email, mạng xã hội (facebook, zalo,...)” được đánh giá cao nhất (94.8%).

Với Khoa Du lịch học, tiêu chí được sinh viên đánh giá thấp nhất là “Nội dung học phần được trình bày đầy đủ theo đề cương (không lược bỏ, cắt xén)” với chỉ 92.24% sinh viên đánh giá đồng ý và hoàn toàn đồng ý. Đây là tiêu chí được sinh viên đánh giá thấp nhất toàn trường. Và tiêu chí “Sinh viên được công bố điểm đánh giá quá trình trước khi thi học phần” được đánh giá cao nhất (93.12%).

#### **4. Kết quả khảo sát ý kiến người học qua các câu hỏi định tính**

Từ những ý kiến của sinh viên về việc đề xuất đối với giảng viên giảng dạy học phần, sinh viên đã đưa ra một số ý kiến để giúp hoạt động giảng dạy và học tập đạt kết

quả tốt hơn:

#### **- Vấn đề thời lượng lên lớp của giảng viên**

+ Phần lớn sinh viên đánh giá cao việc giảng viên lên lớp đúng giờ, đảm bảo thời lượng giảng dạy và duy trì tiến độ học tập ổn định.

+ Tuy nhiên, vẫn còn một số ý kiến mong muốn giảng viên duy trì tính ổn định về lịch học, hạn chế thay đổi đột xuất hoặc dồn lịch học bù gây khó khăn cho sinh viên trong việc sắp xếp thời gian.

+ Sinh viên cũng đề xuất giảng viên cần thông báo sớm và rõ ràng khi có sự thay đổi về lịch học.

#### **- Nội dung và phương pháp giảng dạy**

+ Đa số sinh viên đánh giá cao nội dung giảng dạy bám sát chương trình, dễ hiểu, có nhiều ví dụ minh họa thực tế giúp tiếp thu kiến thức hiệu quả.

+ Sinh viên đặc biệt ấn tượng với các phương pháp giảng dạy sinh động như: lồng ghép ví dụ thực tế, tổ chức hoạt động nhóm, thuyết trình, trò chơi, câu hỏi trắc nghiệm và các hoạt động tương tác trong lớp học.

+ Nhiều ý kiến đề xuất tăng cường hơn nữa các hoạt động thực hành, tham quan thực tế, trải nghiệm nghề nghiệp nhằm giúp sinh viên tiếp cận sát với ngành học.

+ Sinh viên mong muốn giảng viên cung cấp đầy đủ slide bài giảng, tài liệu học tập, kết hợp hình ảnh, video để bài giảng trực quan và hấp dẫn hơn.

+ Đối với các học phần giảng dạy bằng tiếng Anh hoặc mang tính kỹ thuật (tin học), sinh viên đề xuất bổ sung giải thích bằng tiếng Việt và tăng cường thực hành để dễ tiếp cận.

+ Một số ý kiến cũng cho rằng cần cân đối giữa hình thức học trực tiếp và online, trong đó học trực tiếp vẫn được đánh giá hiệu quả hơn.

+ Sinh viên đánh giá cao những giảng viên nhiệt tình, thân thiện, vui vẻ, tạo môi trường học tập thoải mái, đồng thời mong muốn giảng viên tăng cường tương tác, giải đáp thắc mắc và hỗ trợ sinh viên trong quá trình học.

#### **- Về công tác kiểm tra, đánh giá**

+ Sinh viên mong muốn giảng viên cung cấp đề cương ôn tập rõ ràng, bám sát nội dung thi và có tài liệu hỗ trợ học tập cụ thể.

+ Cần minh bạch hơn về hình thức kiểm tra, đánh giá ngay từ đầu học phần và thực hiện đúng theo kế hoạch đã thông báo.

+ Sinh viên đề xuất giảng viên trả bài, nhận xét chi tiết để giúp cải thiện kết quả học tập, đồng thời cập nhật điểm số kịp thời.

+ Một số ý kiến đề xuất đa dạng hóa hình thức đánh giá như thuyết trình, vấn đáp, làm bài tập nhóm để phát triển kỹ năng mềm và tư duy.

#### **- Một số vấn đề khác**

+ Sinh viên đánh giá cao môi trường học tập tích cực, thân thiện và năng động do giảng viên tạo ra.

+ Một số ý kiến đề xuất tăng cường cơ sở vật chất như máy chiếu, thiết bị hỗ trợ giảng dạy để nâng cao hiệu quả học tập.

+ Sinh viên cũng mong muốn giảng viên tập trung vào nội dung giảng dạy, hạn chế các nội dung ngoài lề và tăng cường phản hồi qua các kênh liên lạc như email, mạng xã hội học tập.

+ Bên cạnh đó, cần đảm bảo thời gian nghỉ giải lao hợp lý và tăng cường kỷ luật lớp học nhằm nâng cao hiệu quả học tập.

## **5. Kết luận và đề xuất**

### **5.1. Kết luận**

Kết quả khảo sát của người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên học kỳ I năm học 2025-2026 cho thấy, sinh viên đánh giá cao ở tất cả các nội dung được khảo sát trong toàn trường, trung bình tỷ lệ sinh viên đánh giá đồng ý và hoàn toàn đồng ý tất cả các tiêu chí là 93.90%; dao động từ 92.79% đến 95.29%.

Trong đó, cao nhất là tiêu chí “Giảng viên giải đáp thỏa đáng những thắc mắc liên quan học phần của sinh viên”. Thấp nhất tiêu chí “Nội dung học phần được trình bày đầy đủ theo đề cương (không lược bỏ, cắt xén)”.

Giữa các nhóm tiêu chí thì nhóm tiêu chí “Kiểm tra, đánh giá” có mức điểm trung bình cao nhất 94.02% sinh viên đánh giá đồng ý và hoàn toàn đồng ý. Ba nhóm tiêu chí tiếp theo đó là “Năng lực của GV trong tổ chức, tư vấn và hướng dẫn sinh viên học tập, nghiên cứu”, “Trách nhiệm, sự nhiệt tình của giảng viên” và “Tài liệu phục vụ học tập và phương tiện dạy học” đều có mức điểm trung bình trên 93%, cụ thể lần lượt là 93.99%, 93.97 và 93.96%. Nhóm tiêu chí bị đánh giá thấp nhất đó là “Nội dung giảng dạy” với mức trung bình là 93.66% sinh viên đánh giá đồng ý và hoàn toàn đồng ý.

Ngoài ra, sinh viên cũng đề xuất khá nhiều ý kiến đóng góp để giúp cho nhà trường và giảng viên có thể nâng cao chất lượng hoạt động giảng dạy và đào tạo.

### **5.2. Đề xuất**

Dựa trên những kết quả và ý kiến trong quá trình khảo sát của sinh viên về hoạt động giảng dạy của giảng viên, Nhà trường có thể tham khảo một số giải pháp nhằm tiếp tục nâng cao chất lượng đào tạo và giảng dạy như sau:

- Nhà trường và các Khoa cần duy trì việc bố trí thời khóa biểu hợp lý, ổn định, hạn chế thay đổi đột xuất hoặc dồn lịch học bù; đồng thời cần thông báo sớm và rõ ràng khi có điều chỉnh để sinh viên chủ động sắp xếp thời gian học tập.

- Nhà trường cần tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động giảng dạy, đảm bảo giảng viên thực hiện đúng thời gian, tiến độ và hình thức giảng dạy đã công bố.

- Giảng viên cần tiếp tục phát huy thế mạnh về khả năng truyền đạt dễ hiểu, đồng thời tăng cường lồng ghép ví dụ thực tế, tình huống ứng dụng nhằm giúp sinh viên hiểu sâu và vận dụng kiến thức hiệu quả hơn.

- Giảng viên cần tăng cường các hoạt động thực hành, trải nghiệm, bài tập nhóm và dự án thực tế, đặc biệt đối với các học phần mang tính kỹ thuật hoặc ứng dụng, nhằm nâng cao kỹ năng và khả năng áp dụng kiến thức của sinh viên.

- Giảng viên cần đa dạng hóa phương pháp giảng dạy, đẩy mạnh các hình thức học tập tích cực như thảo luận nhóm, thuyết trình, phản biện, trò chơi học tập... để tăng mức độ tương tác và tạo hứng thú cho sinh viên.

- Giảng viên cần cung cấp slide bài giảng, tài liệu học tập đầy đủ, rõ ràng, kết hợp hình ảnh, video minh họa nhằm tăng tính trực quan và hỗ trợ sinh viên tự học.

- Giảng viên cần chú trọng hỗ trợ sinh viên chưa có nền tảng kiến thức, thông qua việc bổ sung tài liệu cơ bản, hướng dẫn chi tiết hoặc tăng cường giải thích bằng tiếng Việt đối với các nội dung khó hoặc sử dụng tiếng Anh.

- Giảng viên cần công khai rõ ràng đề cương môn học, hình thức kiểm tra – đánh giá, tiêu chí chấm điểm, đồng thời thực hiện đúng kế hoạch đã thông báo.

- Giảng viên cần tăng cường phản hồi cho sinh viên, bao gồm nhận xét chi tiết bài làm, góp ý cụ thể và cập nhật điểm số kịp thời để hỗ trợ quá trình cải thiện kết quả học tập.

- Nhà trường và giảng viên cần phối hợp xây dựng môi trường học tập tích cực, thân thiện nhưng vẫn đảm bảo kỷ luật lớp học, phân bổ thời gian học và nghỉ giải lao hợp lý.

- Nhà trường cần tiếp tục quan tâm nâng cấp cơ sở vật chất và trang thiết bị giảng dạy (máy chiếu, thiết bị hỗ trợ học tập) nhằm nâng cao hiệu quả giảng dạy.

- Nhà trường cần cải tiến công tác khảo sát ý kiến sinh viên, thiết kế câu hỏi cụ thể, có định hướng và hạn chế các phản hồi không có nội dung, từ đó nâng cao chất lượng dữ liệu phục vụ công tác cải tiến.

***Nơi nhận:***

- Ban ĐT&CTSV;
- Các Khoa;
- Lưu: VT, TDL, NTM.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Trần Hữu Tuấn**